

Số: 219 /VTTC-KTTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2025

V/v: Công bố Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số
10151/QĐ-CT-TTKT1-XPVPHC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin
2. Mã chứng khoán: DLT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội
4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413
5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Ông Trịnh Đăng Thuận
6. Nội dung thông tin công bố: Quyết định số 10151/QĐ-CT-TTKT1-XPVPHC ngày 28/02/2025 của Cục thuế TP Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn (có Quyết định đính kèm).

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: www.vttc.net.vn (danh mục: Quan hệ cổ đông)

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Trịnh Đăng Thuận

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10151/QĐ-CT-TTKT1-XPVPHC

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 28/02/2025 của Đoàn thanh tra thuế theo Quyết định số 57525/QĐ-CTHN-TTKT1 ngày 25/10/2024 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra tại Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 70486/QĐ-CTHN ngày 31/12/2024 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục Thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra kiểm tra số 1 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin;

Mã số thuế: 0100101298;

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100101298 do Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 01/11/2004 và thay đổi lần thứ 21 ngày 20/4/2022.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thanh Tùng

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:



- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai không đúng qui định làm giảm số thuế GTGT phải nộp năm 2022 và tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ các tháng: 1,3,4,6,7,8,10,12/2023.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí các hoá đơn vị sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh (Hóa đơn và hồ sơ lưu trữ không đầy đủ để ghi nhận chi phí).

- Về hoá đơn: Doanh nghiệp có hành vi xuất chậm hoá đơn đối với khoản tiền lãi cho vay nhận được từ các Chi nhánh trong năm 2022 và 2023; hoá đơn xuất tháng 6/2024.

3. Quy định tại:

- Hành vi khai sai về thuế làm tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ các tháng 1,3,4,6,7,8,10,12/2023 theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 và Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Hành vi khai sai về thuế làm giảm số thuế GTGT phải nộp năm 2022 và thuế TNDN phải nộp năm 2022; 2023 theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Hành vi xuất chậm hoá đơn đối với tiền lãi cho vay tháng 12/2022 xuất vào tháng 6/2024 và tiền lãi cho vay tháng 12/2023 xuất vào tháng 6/2024 không làm phát sinh số thuế GTGT phải nộp theo qui định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

4. Các tình tiết tăng nặng:

- Đối với Hành vi khai sai về thuế làm tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ các tháng 1,3,4,6,7,8,10,12/2023: có 1 tình tiết tăng nặng do có nhiều kỳ thuế khai sai;

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

* Xử phạt hành vi khai sai về thuế làm tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ các tháng 1,3,4,6,7,8,10,12/2023 theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 và Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ (có 1 tình tiết tăng nặng do có nhiều kỳ thuế khai sai), mức phạt:

$$6.500.000 + 7*(6.500.000 + (6.500.000 * 10\%)) = 56.550.000 \text{ đồng}$$

* Xử phạt hành vi khai sai về thuế làm giảm số thuế GTGT phải nộp năm 2022 và thuế TNDN phải nộp năm 2022; 2023 theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức

phạt: 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra, số tiền: 189.848.904 đồng
(= 229.005.961 + 720.238.561) * 20%)

* Không xử phạt hành vi xuất chậm hoá đơn đối với tiền lãi cho vay tháng 12/2022 xuất vào tháng 6/2024 do quá thời hiệu xử phạt theo qui định tại Điều 8 Nghị định 125/2020/NĐ-CP sửa đổi bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định 102/2021/NĐ-CP

* Xử phạt hành vi xuất chậm hoá đơn đối với tiền lãi cho vay tháng 12/2023 xuất vào tháng 6/2024 không làm phát sinh số thuế GTGT phải nộp theo qui định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế, số tiền: 4.000.000 đồng

Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là: 250.398.904 đồng (TM 4254)
(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, chín trăm linh tư đồng)

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Tổng tiền thuế truy thu qua kiểm tra, số tiền: 949.695.663 đồng. Trong đó:

+ Thuế GTGT số tiền 229.457.102 đồng (Năm 2022: 229.457.102 đồng,).

+ Thuế TNDN số tiền 720.238.561 đồng (Năm 2022: 610.219.555 đồng, Năm 2023: 110.019.006 đồng).

- Giảm số thuế còn được khấu trừ chuyển kỳ sau: (89.936.575) đồng

- Tiền chậm nộp, số tiền: 189.611.817 đồng Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế. Cụ thể:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (TM 4931): 63.157.023 đồng;

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (TM 4918): 126.454.794 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 31/12/2024. Yêu cầu Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 01/01/2025 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 1.389.796.613 đồng (Một tỷ, ba trăm tám chín triệu, bảy trăm chín mươi sáu nghìn, sáu trăm mười ba đồng).

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Nguyễn Thanh Tùng là đại diện cho Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin để chấp hành.

a. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc TP Hà Nội, cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

b. Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1; Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4; Phòng Kế khai và Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT; TTKT1(03). /s/

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hồng Thái